TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:50/2022/HSST
Ngày 08 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Lữ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tài Em
2/ Ông Võ Tấn Phước

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâm Nhị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lưu Kỳ S** (tên gọi khác: Tâm M), sinh năm 1996 tại huyện H, tỉnh B; Nơi cư trú: số XX,; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Kỳ X (đã chết) và bà Lâm Thị Ph (đã chết); vợ và con: không; tiền án: 01 (một): ngày 10/3/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt nhưng chưa chấp hành phần trách nhiệm dân sự, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; nhân thân: ngày 17/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến ngày 19/7/2022. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Bình (có mặt);

2/ Họ và tên: **Ngô Bạch Đ** (tên gọi khác: Xì Đ), sinh năm 1984 tại huyện H, tỉnh B; Nơi cư trú: ấp Thị Trấn X, thị trấn H, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Hoàng M, sinh năm 1954 và bà Dương Ngọc Đ (đã chết); vợ và con: không; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/12/2015, Tòa án nhân dân

huyện Hòa Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích và ngày 09/02/2018, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến ngày 20/5/2022. Bị cáo hiện đang chấp hành án tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Bình (có mặt);

3/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Kiều Tr** (tên gọi khác: không), sinh năm 1994 tại tỉnh S; Nơi cư trú: ấp T, xã Th, huyện Th, tỉnh S; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1971; chồng (đã ly hôn) và 01 con: sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo hiện đang chấp hành án tại nhà tạm giữ Công an huyện Hòa Bình (có mặt);

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều Tr:* Bà Trịnh Hồng Như, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 22/12/2021, Phạm Công Đ1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 94K1-173.72 lên nhà Lưu Kỳ S tại ấp XY, xã V, huyện H, tỉnh B chơi. Khi đến nhà S, Định đi vào gian buồng gặp Nguyễn Thị Kiều Tr (bạn gái của Ngô Bạch Đ) đang ngồi trên giường còn Đ thì đang năm ngủ. Đ1 nhìn thấy Tr cầm một gói ma túy trên tay nên rủ nhau sử dụng thì Tr đồng ý nên dùng kéo cắt bọc ma túy ra rồi đổ ma túy vào nỏ, Tr dùng hột quẹt nấu ma túy lên để Đ1 với Tr sử dụng. Trong lúc lấy ma túy sử dụng, Tr lấy một ít ma túy chia ra gói nhỏ mục đích đem đi tiếp tục sử dụng chung với Lâm Văn H. Đ1 với Tr tiếp tục sử dụng ma túy khoảng 10 phút thì Đ thức dậy, Tr nói lại với Đ là lúc nãy Đ1 điện thoại nói lên chơi mà Tr bắt máy rồi Tr cầm theo 01 (một) gói ma túy, cất giấu vào phần nón trùm đầu của áo khoác đang mặc và mượn xe mô tô biển kiểm soát 94K1-796.49 của Ngô Bạch Đ điều khiển đi. Khi Tr đi đến cổng an ninh trật tự số 2, ấp 15, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này, tại nhà của S còn lại Đ1 với Đ thì Đ nói với Đ1 là "Anh em mình chơi tiếp" thì Đ1 đồng ý nên Đ tiếp tục lấy gói ma túy để ở dưới tấm cao su trải bàn trong nhà của S ra cắt và đổ ma túy vào nỏ rồi Đ nấu ma túy lên để Đ1 với Đ tiếp tục sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy thì S đi vào nên Đ1 rủ S sử dụng ma túy thì S nói mệt nên không sử dụng mà đi ra nhà phía trước để sửa quạt gió. Đ1 và Đ sử dụng ma túy với nhau được một lúc thì bị lực lượng công an vào bắt quả tang.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn chứng minh được, trong tháng 12 năm 2021, sau khi Ngô Bạch Đ và Nguyễn Thị Kiều Tr đến nhà Lưu Kỳ S ở được hai ngày, Ngô Bạch Đ lên địa bàn thành phố Bạc Liêu mua một gói ma túy đá của một người chưa rõ nhân thân với giá 100.000 đồng rồi cất giữ trên người, khi về đến nhà của S, Đ lấy gói ma túy vừa mua được bỏ vào nỏ thủy tinh rồi rủ Tr, S cùng sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 14/KLGĐ-MT-PC09 ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: Chất rắn dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, kích thước 04cm x 03cm là ma túy, khối lượng 0,67302 gam, loại Methamphetamine.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Công Đ1 01 (một) xe máy biển kiểm soát 94K1 – 173.72, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu đỏ và 01 (một) điện thoại di động, bàn phím bấm, màu xanh, hiệu Itel, tình trạng đã qua sử dụng; trả lại cho Ngô Bạch Đ 01 (một) cái ví màu đen; số tiền 4.769.000đ (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, màu đen, hiệu Samsung, loại máy Galaxy A8, tình trạng đã qua sử dụng; trả lại cho Nguyễn Thị Kiều Tr 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A02, tình trạng đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng Wave, màu đen, biển kiểm soát 94B1-167.50; lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,62914 gam và các vỏ phong bì, bao gói đựng trong phong bì niêm phong số 14/GĐMT-2022 và các đồ vật, tài liệu khác thu giữ trong quá trình bắt quả tang, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình quản lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 45/CT- VKSHB ngày 23/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, truy tố các bị cáo Lưu Kỳ S về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Ngô Bạch Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Truy tố bị can Nguyễn Thị Kiều Tr về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo Lưu Kỳ S, Ngô Bạch Đ, Nguyễn Thị Kiều Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lưu Kỳ S, Ngô Bạch Đ và Nguyễn Thị Kiều Tr đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; đã đề nghị:

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Lưu Kỳ S từ 08 năm đến 09 năm tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Ngô Bạch Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Ngô Bạch Đ từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; hình phạt chung: 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Kiều Tr từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù;

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo Tr có quan điểm: Về tội danh và điều luật truy tố bị cáo Tr, Người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Ngoài ra, Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân bị cáo, bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo, còn phải nuôi con nên đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Tr không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Ý kiến của các bị cáo: bị cáo S và bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của các bị cáo, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Đối với bị cáo Lưu Kỳ S: vào ngày 21/12/2021, tại nhà số XX, ấp XY, xã V, huyện H, tỉnh B, Lưu Kỳ S đã có hành vi cho Ngô Bạch Đ, Phạm Công Đ mượn địa điểm là nhà của mình để sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngoài ra trước đó (vào tháng 12 năm 2021), Lưu Kỳ S cũng đã cho Ngô Bạch Đ, Nguyễn Thị Kiều Tr sử dụng ma túy cùng với mình tại căn nhà số XX, ấp XY, xã V, huyện H, tỉnh B như trên. Hành vi của bị cáo Lưu Kỳ S đã phạm vào tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" và hình phạt quy định theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Ngô Bạch Đ: bị cáo có hành vi tàng trữ 0,67302 gam, loại Methamphetamine để sử dụng và bị cáo còn thực hiện hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ để cho Phạm Công Đ sử dụng cùng bị cáo tại nhà của bị cáo Lưu Kỳ S thì bị bắt quả tang vào ngày 21/12/2021. Ngoài ra, vào tháng 12 năm 2021, Ngô Bạch Đ cũng thực hiện hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ để cho Lưu Kỳ S, Nguyễn Thị Kiều Tr và bị cáo sử dụng tại nhà của bị cáo S. Hành vi của bị cáo Ngô Bạch Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kiều Tr: bị cáo đã thực hiện hành vi cung cấp ma túy cho Phạm Công Đ sử dụng cùng bị cáo tại nhà của bị cáo Lưu Kỳ S vào ngày 21/12/2021. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kiều Tr đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi các bị cáo Lưu Kỳ S, Ngô Bạch Đ, Nguyễn Thị Kiều Tr có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện. Do vậy, các hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra, căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên xử hình phạt đối với từng tội danh tương ứng đối với bị cáo Ngô Bạch Đ, sau đó tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ngô Bạch Đ chấp hành hình phạt chung của hai tội.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 10/3/2017, bị cáo Lưu Kỳ S bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" tại Bản án số 04/2017/HSPT. Như vậy bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo Lưu Kỳ S bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Ngô Bạch Đ và Nguyễn Thị Kiều Tr không có tình tiết tăng nặng;

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lưu Kỳ S, Ngô Bạch Đ, Nguyễn Thị Kiều Tr đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với vật chứng: 0,62914 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa "STING", trên nắp có hai lỗ tròn được gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút; 01 (một) chai gas, trên chai gas có dòng chữ "Max Korea"; 02 (hai) quẹt gas, trong đó một quẹt không nhãn hiệu màu trắng, một quẹt màu cam đỏ có dòng chữ "Made for good times"; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 15 (mười lăm) bọc nilon màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng có một đầu nhọn; 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy gồm một ly thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ có gắn một ống hút nhựa; 01 (một) quẹt gas bị bể, không có nhãn hiệu; 01 (một) con dao tự chế có chiều dài 42cm; 01 (một) đao tự chế có chiều dài 63cm; 01 (một) dao tự chế có chiều dài 52cm; 01 (một) dao tự chế bị gãy có chiều dài 42cm; 01 (một) dao Thái lan có chiều dài 26cm; 01 (một) dao tự chế có chiều dài 120cm; 01 (một) cây giáo tự chế có chiều dài 138cm. Các vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị, là công cụ dùng vào việc thực hiện tội phạm. Vậy căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng Wave, màu đen, biển kiểm soát 94B1-167.50 là xe cấm lưu hành nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo S, Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tr thuộc diện hộ nghèo và xin được miễn án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đối với hành vi Nguyễn Thị Kiều Tr tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xét xử xong tại bản án số 33/2022/HSST ngày 08/08/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đối với lời khai của một số đối tượng về việc họ có mua ma túy của bị cáo Ngô Bạch Đ, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục truy xét, xử lý sau.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Kỳ S phạm tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Bạch Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Kiều Tr về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ điểm điểm điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Lưu Kỳ S 08 (tám) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với phần hình phạt đang chấp hành của Bản án 56/2021/HSST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu là 07 (bảy) tháng tù. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2022, được đối trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến 19/7/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Ngô Bạch Đ 01 (một) năm tù; Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Ngô Bạch Đ 08 (tám) năm tù; Hình phạt chung là 09 (chín) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với phần hình phạt đang chấp hành của Bản án 05/2022/HSST ngày 07/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu là 09 (chín) tháng tù. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2022, được đối trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến 20/5/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Kiều Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,62914 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy gồm: 01 (một) vỏ chai nhựa "STING", trên nắp có hai lỗ tròn được gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút; 01 (một) chai gas, trên chai gas có dòng chữ "Max Korea"; 02 (hai) quẹt gas, trong đó một quẹt không nhãn hiệu màu trắng, một quẹt màu cam đỏ có dòng chữ "Made for good times"; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 15 (mười lăm) bọc nilon màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng có một đầu nhọn; 01 (một) bộ bình sử dụng ma túy gồm một ly thủy tinh có nắp nhựa màu đỏ được đục hai lỗ có gắn một ống hút nhựa; 01 (một) quẹt gas bị bể, không có nhãn hiệu; 01 (một) con dao tự chế có chiều dài 42cm; 01 (một) đao tự chế có chiều dài 63cm; 01 (một) dao tự chế có chiều dài 52cm; 01 (một) dao tự chế bị gãy có chiều dài 42cm; 01 (một) dao Thái lan có chiều dài 26cm; 01 (một) dao tự chế có chiều dài 120cm; 01 (một) cây giáo tự chế có chiều dài 138cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe máy không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng Wave, màu đen, biển kiểm soát 94B1-167.50

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình)

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Kỳ S và bị cáo Ngô Bạch Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Kiều Tr được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo có quyền kháng cáo; thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

LỮ VĂN TUẤN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND tỉnh Bạc Liêu;*
- *VKSND huyện Hoà Bình;*
- CSĐT CA *huyện Hòa Bình*
- Nhà tạm giữ CA *huyện Hòa Bình*
- *THADS huyện Hoà Bình;*
- *Các bị cáo*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*